| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số: 85/2019/QĐST-HNGĐ* | *Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 9 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2019/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019, giữa:

**Nguyên đơn**: Chị Trần Thị Cẩm Nh, sinh năm 1994

Địa chỉ cư trú: Thôn Kinh N, xã Thạch H, thành phố T, tỉnh M.

**Bị đơn**: Anh Trần Song H, sinh năm 1994

Hộ khẩu thường trú: Thôn Kinh N, xã Thạch H, thành phố T, tỉnh M.

Hiện tạm trú tại: Khối phố 3, phường A, thành phố T, tỉnh M.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trần Thị Cẩm Nh và anh Trần Song H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*** Về con chung:** Chị Trần Thị Cẩm Nh và anh Trần Song H có một con chung là Trần Gia H, sinh ngày 22/12/2018. Chị Trần Thị Cẩm Nh nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh Trần

Song H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Trần Song H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung** Chị Trần Thị Cẩm Nh và anh Trần Song H không yêu cầu Toà án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Trần Thị Cẩm Nh tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001277 ngày 28/8/2019. Trả lại cho chị Trần Thị Cẩm Nh 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*
- VKSND TP. T;
- THADS TP. T;
- TAND tỉnh T;
- UBND phường A, Thành phố T, tỉnh M;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**Thẩm phán**

**Trần Quốc Dũng**